

**CÔNG TY CỔ PHẦN
LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
SAFOCO FOODSTUFF
JOINT STOCK COMPANY**

Số : 54/CBTT-SAF /TCHC
No.: 54/CBTT-SAF/TCHC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2026
Ho Chi Minh City, April 10, 2026*

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONNEL
Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-SAF/ĐHĐCĐ ngày 09/4/2026 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco như sau:

Pursuant to Resolution No. 01/NQ-SAF/GMS dated April 9, 2026 of the General Meeting of Shareholders of Safoco Foodstuff Joint Stock Company, we hereby respectfully announce the change in personnel of Safoco Foodstuff Joint Stock Company as follows:

Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (*):

- Ông/Mr.: Nguyễn Hòa Hiệp
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization:* Không có/*None.*
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position:* Thành viên Ban kiểm soát/*Member of the Board of Supervisors*
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term:* Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2023-2027/*For the remaining period of the 2023–2027 term.*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 10/4/2026

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/In case of dismissal/resignation:

- Bà/Ms.: Phạm Liên Hương
- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position:* Thành viên Ban kiểm soát/*Member of the Board of Supervisors.*
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any):*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 10/4/2026.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/4/2026 tại đường dẫn www.safocofood.com/This information was published on the company's website on 10/4/2026, as in the link www.safocofood.com.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc thay đổi nhân sự/*General Mandate on the change in personnel.*
- Danh sách người có liên quan (Phụ lục II
- Danh sách người nội bộ và những người có liên quan)

List of related persons (Appendix II - List of insiders and their related persons).

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ
CBTT

Legal representative/Person authorized to disclose information



Nguyễn Công Minh Khoa

Số: 01/NQ-SAF/ĐHCD

Tp Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 09/04/2026 của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco ngày 09 tháng 4 năm 2026 với 37 người tham dự (bao gồm: cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp), đại diện cho 11.444.315 cổ phần đạt tỷ lệ 95,0% trên tổng số phiếu biểu quyết, đã biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1. Thông qua các báo cáo sau đây:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, phương hướng, kế hoạch năm 2026.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

2. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng, kế hoạch năm 2026.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

3. Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC thực hiện kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Đvt: Đồng

Stt	Diễn giải	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	61.530.411.161
	- Điều chỉnh tăng lợi nhuận trước thuế TNDN	3.078.914.835
2	Thu nhập chịu thuế TNDN	64.609.325.996

Stt	Diễn giải	Số tiền
3	Thuế TNDN năm 2025 (20% TNCT)	12.921.865.199
	- Thuế TNDN hiện hành	12.921.865.199
4	Lợi nhuận sau khi trừ thuế TNDN	48.608.545.962
5	Lợi nhuận còn lại để phân phối	48.608.545.962
5.1	Lợi nhuận trích các quỹ, tham gia hoạt động từ thiện	11.510.540.622
	- Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi (20% LN sau thuế)	9.721.709.192
	- Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành (2,24% LN sau thuế)	1.088.831.430
	- Tham gia hoạt động từ thiện xã hội	700.000.000
5.2	Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện	37.098.005.340
6	Lợi nhuận chia cổ tức	37.733.048.319
	- Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện	37.098.005.340
	- Lợi nhuận chia cổ tức của các năm trước còn lại	635.042.979
7	Tỷ lệ trả cổ tức 30%/VĐL, trong đó:	36.139.770.000
	- Trả bằng tiền mặt (30%)	36.139.770.000
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2026	1.593.278.319

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 3. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Sản lượng tiêu thụ : 14.200 tấn sản phẩm;
- Tổng doanh thu : 750 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 62 tỷ đồng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

Dvt: Đồng

Stt	Diễn giải	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	62.000.000.000
	- Điều chỉnh tăng lợi nhuận trước thuế TNDN	3.000.000.000
2	Thu nhập chịu thuế TNDN	65.000.000.000
3	Thuế TNDN năm 2026 (20% TNCT)	13.000.000.000
4	Lợi nhuận sau khi trừ thuế TNDN	49.000.000.000

Stt	Diễn giải	Số tiền
5	Lợi nhuận còn lại để phân phối	49.000.000.000
5.1	Lợi nhuận trích các quỹ, tham gia hoạt động từ thiện	11.597.600.000
	- Trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi (20% LN sau thuế)	9.800.000.000
	- Trích Quỹ khen thưởng Ban điều hành (2,24% LN sau thuế)	1.097.600.000
	- Tham gia hoạt động từ thiện xã hội	700.000.000
5.2	Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện	37.402.400.000
6	Lợi nhuận chia cổ tức	38.995.678.319
	- Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và hoạt động từ thiện	37.402.400.000
	- Lợi nhuận chia cổ tức của các năm trước còn lại	1.593.278.319
7	Dự kiến tỷ lệ trả cổ tức 30%/VĐL	36.139.770.000
	- Trả bằng tiền mặt (30%)	36.139.770.000
8	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2027	2.855.908.319

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 4. Thông qua tiền lương người quản lý, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký

1. Thông qua quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý, quỹ thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2025, cụ thể:

a) Quỹ tiền lương thực hiện của Người quản lý: 6.454,871 triệu đồng;

b) Quỹ thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký: 684 triệu đồng.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2026 như sau:

a) Quỹ tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát: 1.644,471 triệu đồng;

b) Quỹ thù lao kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký là 684 triệu đồng.

Căn cứ vào quỹ tiền lương, quỹ thù lao kế hoạch năm 2026, Hội đồng quản trị xác định mức lương và thù lao phù hợp, tạm ứng tiền lương và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký, nhưng không vượt quá tổng quỹ tiền lương, quỹ thù lao kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 5. Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 (bốn) đơn vị kiểm toán độc lập theo đề xuất trong tờ trình của Ban kiểm soát để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 cho Công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số 04 (bốn) đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 6. Thông qua trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2026 số tiền 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng) tham gia công tác từ thiện xã hội.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, như sau:

1. Về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

1.1. Tại khoản 3 Điều 2:

“Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:

- Địa chỉ trụ sở chính: 1079 Phạm Văn Đồng, **Khu phố 52, Phường Linh Xuân**, Thành phố Hồ Chí Minh.”

1.2. Tại điểm a, khoản 3 và khoản 7, Điều 26 :

“Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

a. *Có tối thiểu 01* thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.

...

7. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị *hoặc* Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.”

1.3. Tại điểm n, khoản 2, Điều 27:

“Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

....

n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; *thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;*”

2. Về sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị:

2.1. Phần căn cứ:

“Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019, *Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020, *Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;*

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, *Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.*”

2.2. Tại khoản 3, Điều 3:

“Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

...

3. *Từng* thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.”

2.3. Tại Khoản 1 Điều 5:

“Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên.”

2.4. Tại điểm c, khoản 1, Điều 6:

“Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

....

c) Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị *hoặc* Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác;”

2.5. Tại điểm o, khoản 2, Điều 11:

“Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

...

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; *thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.*”

3. Về sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị:

3.1. Phần căn cứ:

“Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019, *Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024*;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020, *Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025*;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, *Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.*”

3.2. Tại điểm n, Khoản 1 và điểm c, mục 2.2, khoản 2 Điều 3:

“Điều 3. Hội đồng quản trị

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

...

n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; *thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua* hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

...

c. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị *hoặc* Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác;”

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh Điều lệ Công ty theo quy định của pháp luật sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023–2027 đối với bà Phạm Liên Hương, thời điểm miễn nhiệm kể từ ngày Đại hội thông qua.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 9. Thông qua quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát, số lượng, danh sách ứng viên ứng cử thành viên Ban kiểm soát như sau:

- a. Thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023–2027.
- b. Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát: 01 thành viên.
- c. Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát: Ông Nguyễn Hòa Hiệp.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Điều 10. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2027 như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu hợp lệ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Hòa Hiệp	11.443.787	99,99%

Ông Nguyễn Hòa Hiệp đã trúng cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2027 theo kết quả kiểm phiếu được Đại hội thông qua.

Điều 11. Triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện đến Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2027.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**



Ngô Sĩ Tuấn Phương

**CÔNG TY CỔ PHẦN
LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO
SAFOCO FOODSTUFF
JOINT STOCK COMPANY**

Số : 55/CBTT-SAF /TCHC
No.: 55/CBTT-SAF/TCHC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2026
Ho Chi Minh City, April 10, 2026*

**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
LIST OF RELATED PERSONS**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
To: Hanoi Stock Exchange**

Số TT/ No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of organization / individual	Tài khoản GD CK (nếu có)/Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the Company	Số Giấy NSH (*)/ Certificate No. of the owner	Ngày cấp giấy NSH/Date of issue of the Certificate of Ownership	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ/ Head office address /Contact address	Thời điểm bắt đầu là NCLQ/ NNB/ Date of becoming a related person/ internal person	Thời điểm không còn là NCLQ của Công ty/NNB/Date of ceasing to be a related person of the Company/ internal person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ với NNB/Relationship with the internal person
1	Nguyễn Hòa Hiệp		Thành viên Ban kiểm soát/Member of the Board of Supervisors					10/4/2026		Bổ nhiệm /In case of appointment	
1.01	Nguyễn Thị Gió							10/4/2026			NCLQ Ông Nguyễn Hòa Hiệp - Mẹ

Số TT/ No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of organization / individual	Tài khoản GD CK (nếu có)/Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the Company	Số Giấy NSH (*)/ Certificate No. of the owner	Ngày cấp giấy NSH/Date of issue of the Certificate of Ownership	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ/ Head office address /Contact address	Thời điểm bắt đầu là NCLQ/ NNB/ Date of becoming a related person/ internal person	Thời điểm không còn là NCLQ của Công ty/NNB/Date of ceasing to be a related person of the Company/ internal person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ với NNB/Relationship with the internal person
											đẻ/Mr.Nguyen Hoa Hiep's affiliated persons - Mother
1.02	Vũ Thị Tuyết Phương							10/4/2026			NCLQ Ông Nguyễn Hòa Hiệp - Vợ/Mr.Nguyen Hoa Hiep's affiliated persons - Wife
1.03	Nguyễn Hoàng Khang							10/4/2026			NCLQ Ông Nguyễn Hòa Hiệp - Con đẻ/Mr.Nguyen Hoa Hiep's affiliated persons - Younger Sibling

Số TT/ No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of organization / individual	Tài khoản GD CK (nếu có)/Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the Company	Số Giấy NSH (*)/ Certificate No. of the owner	Ngày cấp giấy NSH/Date of issue of the Certificate of Ownership	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ/ Head office address /Contact address	Thời điểm bắt đầu là NCLQ/ NNB/ Date of becoming a related person/ internal person	Thời điểm không còn là NCLQ của Công ty/NNB/Date of ceasing to be a related person of the Company/ internal person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ với NNB/Relationship with the internal person
1.04	Nguyễn Minh Thành							10/4/2026			NCLQ Ông Nguyễn Hòa Hiệp - Con đẻ/Mr.Nguyen Hoa Hiep's affiliated persons - Younger Sibling
2	Phạm Liên Hương		Thành viên Ban kiểm soát/Member of the Board of Supervisors						10/4/2026	Miễn nhiệm/In case of dismissal	
2.01	Phạm Ngọc Quế								10/4/2026		NCLQ Bà Phạm Liên Hương - Bố đẻ/Mrs.Pharm Lien Huong's affiliated persons - Father

Số TT/ No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of organization / individual	Tài khoản GD CK (nếu có)/Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the Company	Số Giấy NSH (*)/ Certificate No. of the owner	Ngày cấp giấy NSH/Date of issue of the Certificate of Ownership	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ/ Head office address /Contact address	Thời điểm bắt đầu là NCLQ/ NNB/ Date of becoming a related person/ internal person	Thời điểm không còn là NCLQ của Công ty/NNB/Date of ceasing to be a related person of the Company/ internal person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ với NNB/Relationship with the internal person
2.02	Lê Thị Bích Thủy								10/4/2026		NCLQ Bà Phạm Liên Hương - Mẹ đẻ/Mrs.Pharm Lien Huong's affiliated persons - Mother
2.03	Phạm Ngọc Minh								10/4/2026		NCLQ Bà Phạm Liên Hương - Em ruột/Mrs.Pharm Lien Huong's affiliated persons - Younger Sibling
2.04	Trần Thị Hải Vân								10/4/2026		NCLQ Bà Phạm Liên Hương - Em dâu/Mrs.Pharm

Số TT/ No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of organization / individual	Tài khoản GD CK (nếu có)/Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the Company	Số Giấy NSH (*)/ Certificate No. of the owner	Ngày cấp giấy NSH/Date of issue of the Certificate of Ownership	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ/ Head office address /Contact address	Thời điểm bắt đầu là NCLQ/ NNB/ Date of becoming a related person/ internal person	Thời điểm không còn là NCLQ của Công ty/NNB/Date of ceasing to be a related person of the Company/ internal person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ với NNB/Relationship with the internal person
											<i>Lien Huong's affiliated persons - Younger sister-in-law</i>
2.05	Nguyễn Ngọc Chung								10/4/2026		NCLQ Bà Phạm Liên Hương - Bố chồng/Mrs. <i>Pham Lien Huong's affiliated persons - Father-in-law (husband's side)</i>
2.06	Hoàng Thị Yến								10/4/2026		NCLQ Bà Phạm Liên Hương - Mẹ chồng/Mrs. <i>Pham Lien</i>

Số TT/ No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of organization / individual	Tài khoản GD CK (nếu có)/Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the Company	Số Giấy NSH (*)/ Certificate No. of the owner	Ngày cấp giấy NSH/Date of issue of the Certificate of Ownership	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ/ Head office address /Contact address	Thời điểm bắt đầu là NCLQ/ NNB/ Date of becoming a related person/ internal person	Thời điểm không còn là NCLQ của Công ty/NNB/Date of ceasing to be a related person of the Company/ internal person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ với NNB/Relationship with the internal person
											<i>Huong's affiliated persons - Mother-in-law (husband's side)</i>
2.07	Nguyễn Tiến Dũng								10/4/2026		NCLQ Bà Phạm Liên Hương - Chồng/Mrs. <i>Pham Lien Huong's affiliated persons - Husband</i>

Số TT/ No.	Tên tổ chức/ cá nhân/ Name of organization / individual	Tài khoản GD CK (nếu có)/Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty/ Position at the Company	Số Giấy NSH (*)/ Certificate No. of the owner	Ngày cấp giấy NSH/Date of issue of the Certificate of Ownership	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính /Địa chỉ liên hệ/ Head office address /Contact address	Thời điểm bắt đầu là NCLQ/ NNB/ Date of becoming a related person/ internal person	Thời điểm không còn là NCLQ của Công ty/NNB/Date of ceasing to be a related person of the Company/ internal person	Lý do/ Reason	Mối quan hệ với NNB/Relationship with the internal person
2.08	Nguyễn Tùng Anh								10/4/2026		NCLQ Bà Phạm Liên Hương - Con đẻ/Mrs.Pharm Lien Huong's affiliated persons - Child
2.09	Nguyễn Quỳnh Anh								10/4/2026		NCLQ Bà Phạm Liên Hương - Con đẻ/Mrs.Pharm Lien Huong's affiliated persons - Child



Người được ủy quyền CBTT

Nguyễn Công Minh Khoa